

# **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐÔNG BÌNH**

## **CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

### **1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐÔNG BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH MTV TMĐT ĐÔNG BÌNH

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801252170

**3. Ngày thành lập:** 05/05/2021

### **4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Đội 1, Thôn Phước Thịnh, Xã Bình Tân, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0901090096

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Trồng cây ăn quả                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0121                                                         |
| 2.  | Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp                                                                                                                                                                                                                            | 0210                                                         |
| 3.  | Khai thác gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0220                                                         |
| 4.  | Chế biến và bảo quản rau quả<br>Chi tiết: Chế biến, xuất nhập khẩu hạt điều và một số rau củ quả khác                                                                                                                                                                            | 1030                                                         |
| 5.  | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                              | 4511                                                         |
| 6.  | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                                                      | 4512                                                         |
| 7.  | Bán mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                | 4541                                                         |
| 8.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(Trừ đấu giá đất)                                                                                                                                                                                                                          | 4610                                                         |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn, và xuất nhập khẩu gỗ cây và gỗ chế biến (có nguồn gốc hợp pháp); buôn bán vật liệu xây dựng                                                                                                       | 4663                                                         |
| 10. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                   | 4933                                                         |
| 11. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng nông sản                                                                                                                                                        | 4620                                                         |
| 12. | Hoạt động cấp tín dụng khác<br>Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ                                                                                                                                                                                                                          | 6492(Chính)                                                  |
| 13. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất để ở, đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác; | 6810                                                         |
| 14. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất                                                                                                                                                                                                                | 6820                                                         |
| 15. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                              | 8299                                                         |
| 16. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện                                      | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 15.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **LÊ VĂN ĐÔNG** Giới tính: **Nam**  
Chức danh: **Giám đốc**  
Sinh ngày: **08/07/1996** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **070096000408**  
Ngày cấp: **01/04/2021** Nơi cấp: **Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật  
Tự Xã Hội**  
Địa chỉ thường trú: **Đội 1, Thôn Phước Thịnh, Xã Bình Tân, Huyện Phú Riềng, Tỉnh  
Bình Phước, Việt Nam**  
Địa chỉ liên lạc: **Đội 1, Thôn Phước Thịnh, Xã Bình Tân, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình  
Phước, Việt Nam**

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước